

**Phụ lục 6.**

**CHỈ SỐ HÀI LÒNG CÁC CƠ QUAN KHO BẠC NHÀ NƯỚC NĂM 2024**

*(Ban hành kèm theo Quyết định 409/QĐ-SNV ngày 30/12/2024 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa)*

STT	Đơn vị	Kết quả tiêu chí					SIPS
		TC	HC	PV	KQ	TT	
1	Kho bạc Nhà nước Khánh Vĩnh	94,80%	96,40%	98,20%	94,93%	95,73%	96,01%
2	Kho bạc Nhà nước Cam Ranh	89,62%	89,02%	93,88%	93,61%	92,93%	91,81%
3	Kho bạc Nhà nước Khánh Sơn	89,60%	90,90%	95,20%	92,40%	87,20%	91,06%
4	Kho bạc Nhà nước Cam Lâm	83,37%	89,80%	96,80%	93,20%	91,47%	90,93%
5	Kho bạc Nhà nước Ninh Hòa	86,40%	88,70%	89,60%	91,20%	87,07%	88,59%
6	Kho bạc Nhà nước Diên Khánh	88,00%	87,60%	89,20%	90,13%	85,33%	88,05%
7	Kho bạc Nhà nước Vạn Ninh	84,80%	86,40%	88,60%	92,13%	86,40%	87,67%
8	Kho bạc Nhà nước Khánh Hòa	84,80%	84,85%	83,70%	90,07%	81,80%	85,04%
	<b>Chỉ số hài lòng chung</b>	<b>87,67%</b>	<b>89,21%</b>	<b>90,98%</b>	<b>91,97%</b>	<b>87,74%</b>	<b>89,51%</b>

**Ghi chú:**

TC	Tiếp cận dịch vụ
HC	Thủ tục hành chính
PV	Sự phục vụ của công chức, viên chức
KQ	Kết quả giải quyết công việc
TT	Tiếp nhận, xử lý thông tin phản hồi
SIPS	Chỉ số hài lòng